

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/DS-ST

Ngày: 21/02/2020

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hoàng Hoa.

Ông Nguyễn Trung Trực.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Linh, thư ký Tòa án.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 419/2019/TLST-DS ngày 09/12/2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2019/QĐXXST-DS ngày 31/12/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V;

Địa chỉ: Số M, phường N, Quận P, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Đỗ Thành T – Phó Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn quản lý tài sản Ngân hàng Thương mại cổ phần V – Kiểm soát giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở;

Ủy quyền lại: Phan Thanh H – Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC; (có văn bản xin vắng mặt)

Rah Lan Abét N - Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số M, phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Huỳnh Thị Thanh P, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Lý Hoàng L, sinh năm 1977; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V là ông Phan Thanh H trình bày:

Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần V, giải ngân ngày 25/5/2017 với số tiền 210.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng; Lãi suất cho vay là mức lãi suất được áp dụng theo lãi suất thông báo của Ngân hàng Thương mại cổ phần V tại thời điểm giải ngân; Mục đích vay: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L thanh toán vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng nêu trên đến ngày 01/12/2017 thì ngưng và trả được vốn 22.229.464 đồng, lãi 31.371.080 đồng và còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 17/9/2019, vốn 187.770.536 đồng, lãi 152.063.000 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà P, ông L thanh toán số tiền trên nhưng bà P, ông L không thực hiện;

Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu:

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V với số tiền tạm tính đến hết ngày 17/9/2019 là: 339.833.536 đồng trong đó: vốn gốc là 187.770.536 đồng và tiền lãi 152.063.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật;

Và tiền lãi phát sinh sau ngày 17/9/2019, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Tại phiên tòa: Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có văn bản xin vắng mặt;

Bị đơn Huỳnh Thị Thanh P, Lý Hoàng L vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ đã được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt của đương sự; Thời hạn, thời hiệu, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân Sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án, hòa giải và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần V, bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân Sự, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần V có văn bản xin vắng mặt, bà P, ông L vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân Sự xét xử vắng mặt đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần V, bà P, ông L.

Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V về việc bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V với số tiền tạm tính đến hết ngày 17/9/2019 là: 339.833.536 đồng trong đó: vốn gốc là 187.770.536 đồng và tiền lãi 152.063.000 đồng;

Và tiền lãi phát sinh sau ngày 17/9/2019, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày và các chứng cứ do đại diện ủy quyền của nguyên đơn cung cấp thì vào ngày 25/5/2017, bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L ký hợp đồng tín dụng số LN1705150053145 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V với số tiền 210.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng; Lãi suất cho vay là mức lãi suất được áp dụng theo lãi suất thông báo của Ngân hàng Thương mại cổ phần V tại thời điểm giải ngân; Mục đích vay: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L thanh toán vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng nêu trên đến ngày 01/12/2017 thì ngưng và trả được vốn 22.229.464 đồng, lãi 31.371.080 đồng và còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 17/9/2019, vốn 187.770.536 đồng, lãi 152.063.000 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà P, ông L thanh toán số tiền trên nhưng bà P, ông L không thực hiện;

Tổng số tiền tạm tính đến ngày 17/9/2019 mà bà P, ông L còn nợ Ngân hàng gồm: Nợ gốc 187.770.536 đồng và tiền lãi 152.063.000 đồng, tổng cộng là 339.833.536 đồng.

Căn cứ vào bảng chi tiết tính lãi vay quá hạn đến hết ngày 17/9/2019 và bảng chi tiết số tiền khách hàng đã trả;

Căn cứ vào bản tự khai của ông Lý Hoàng L ngày 30/12/2019 và bản tự khai của bà Huỳnh Thị Thanh P ngày 24/12/2019, đều thừa nhận vào ngày 25/5/2017 có vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V và yêu cầu được trả dần;

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L nhưng bà P, ông L vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu này của Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như bà P, ông L không có phản đối gì đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V là có cơ sở, bởi vì: Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L vẫn còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay và lãi tính đến hết ngày 17/9/2019 là 339.833.536 đồng trong đó: Nợ gốc 187.770.536 đồng, tiền lãi 152.063.000 đồng và chưa trả số tiền trên;

Vì thế Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V cho nên cần buộc bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay tính đến hết ngày 17/9/2019 là 339.833.536 đồng trong đó: Nợ gốc 187.770.536 đồng, tiền lãi 152.063.000 đồng. Nếu bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1705150053145 trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V về thời gian trả nợ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L có nghĩa vụ trả số tiền vay và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 17/9/2019 là 339.833.536 đồng, thời hạn trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật;

Xét thấy yêu cầu về thời gian trả nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần V là phù hợp vì bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, kéo dài thời gian trả nợ nên gây thiệt thòi đến quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Vì thế chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V cho nên buộc bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay, lãi tính đến ngày 17/9/2019 là 339.833.536 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn lại án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 463, 464, 465, 466, 468, 688 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các điều 92, 147, 220, 227, 233, 235 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án Dân Sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay và lãi phát sinh tính đến hết ngày 17/9/2019 là 339.833.536 đồng (ba trăm ba mươi chín triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm ba mươi sáu đồng) (trong đó: Nợ gốc 187.770.536 đồng và tiền lãi 152.063.000 đồng);

Thời gian thực hiện trả nợ làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Nếu bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1705150053145 ngày 25/5/2017 trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ, tính từ ngày 18/9/2019.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L phải chịu 16.991.676 đồng (mười sáu triệu, chín trăm chín mươi một ngàn, sáu trăm bảy mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn lại cho ngân hàng số tiền tạm ứng án phí mà ngân hàng đã nộp 8.495.800 đồng (tám triệu, bốn trăm chín mươi lăm ngàn, tám trăm đồng) theo

biên lai thu số 0003141 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần V, bà Huỳnh Thị Thanh P, ông Lý Hoàng L vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;

Lưu: HS, AV.

Trương Vĩnh Hữu